

Số:133/2022/QĐST - HNGĐ

Thành phố Sơn La, ngày 29 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2021/TLST – HNGĐ, ngày 24 tháng 11 năm 2021 về ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lường Thị L, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn CĐ, xã TT, huyện TT, tỉnh TB.

Tạm trú: Bản H, phường TH, thành phố SL, tỉnh SL.

Bị đơn: Anh Đặng Xuân H, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn CĐ, xã TT, huyện TT, tỉnh TB.

Tạm trú: Tổ 14, phường QT, thành phố SL, tỉnh SL.

Căn cứ và o khoản 3 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lường Thị L và anh Đặng Xuân H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) *Về con chung*: Chị Lường Thị L trực tiếp trông nom chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cháu Đặng Xuân Nhật N, sinh ngày 04/9/2018 đến khi cháu Nhật N trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đặng Xuân H nhất trí cấp dưỡng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng cho đến khi cháu Đặng Xuân Nhật N, sinh ngày 04/9/2018 trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2022.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b) *Về tài sản chung*: Không có.

c) *Về tài sản riêng, nợ chung*: Không có.

d) *Về án phí*: Chị Lường Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền cấp dưỡng nuôi con theo biên lai thu số: AA/2021/0000230 ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (chị Lường Thị L đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

" Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án, Trường hợp bản án, quyết định án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án"

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- VKSND TP SL;
- Chi cục THADS TP SL;
- UBND xã TT, huyện TT, tỉnh TB (nơi đăng ký kết hôn);
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Đào Thị Quỳnh Trang